

VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM THEO QUAN ĐIỂM ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Nguyễn Thị Hoa* và Du Thị Huyền

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: nguyenhhoa10283@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 10/11/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 10/01/2022; ngày duyệt đăng: 07/3/2022

Tóm tắt

Đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là sự lựa chọn của lịch sử Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Tổng kết 35 năm đổi mới, Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã nêu rõ về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Chủ nghĩa xã hội vẫn là tương lai của xã hội loài người; vẫn là ý chí, nguyện vọng của nhân dân Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn là lực lượng duy nhất lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong bài viết này, tác giả đã luận giải để làm sáng tỏ về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam, đại hội XIII, nhân dân.

SOCIALISM AND THE PATH TO SOCIALISM IN VIETNAM IN THE VIEWPOINT OF THE XIII CONGRESS

Nguyen Thi Hoa* and Du Thi Huyen

University of Sciences, Hue University, Vietnam

*Corresponding author: nguyenhhoa10283@gmail.com

Article history

Received: 10/11/2021; Received in revised form: 10/01/2022; Accepted: 07/3/2022

Abstract

Advancing socialism is still the choice of Vietnamese history in the current period. Reviewing 35 years of renovation, the 13th Congress of the Party clearly stated that socialism and the path to socialism in our country have been increasingly improved and gradually realized. Socialism as the future of human society remains the will and aspiration of the Vietnamese. The Communist Party of Vietnam is still playing the sole force in this national cause. From the point of view of the XIII Congress, this article specifies socialism and the path to socialism in Vietnam.

Keywords: Communist Party of Vietnam, 13th National Congress, socialism, people.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.12.1.2023.1023>

Trích dẫn: Nguyễn, T. H., & Du, T. H. (2023). Về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(1), 99-105. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.1.2023.1023>.

1. Đặt vấn đề

Công lao to lớn của C.Mác và Ph.Ăngghen là đã phát hiện ra xu hướng phát triển tất yếu của xã hội loài người và đi đến kết luận rằng chủ nghĩa tư bản tất yếu sẽ bị thay thế bằng chủ nghĩa cộng sản, mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội (CNXH). Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, C.Mác và Ph.Ăngghen đã dự báo về một xã hội tương lai: “Thay cho xã hội tư sản cũ, với những giai cấp và đối kháng giai cấp của nó, sẽ xuất hiện một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” (C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, 1995, tập 4, tr. 628). Tính ưu việt của CNXH, chủ nghĩa cộng sản là xóa bỏ mọi bóc lột, áp bức, bất công do quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đã tạo ra. Sau này, trong tác phẩm *Sự phát triển của CNXH từ không tưởng đến khoa học*, Ph.Ăngghen cũng đã nêu lên một luận điểm: “Muốn làm cho CNXH trở thành một khoa học thì trước hết phải đặt CNXH trên một cơ sở hiện thực” (C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, 1995, tập 19, tr. 293).

V.I. Lênin, trên cơ sở những quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về chủ nghĩa cộng sản, đã chỉ rõ tính thống nhất trong mục tiêu của CNXH và chủ nghĩa cộng sản: “...khi bắt đầu thực hiện những cải tạo xã hội chủ nghĩa (XHCN), chúng ta phải đặt rõ cái mục đích mà những cải tạo XHCN đó rốt cuộc nhằm tới, cụ thể là mục đích thiết lập một xã hội cộng sản chủ nghĩa, một xã hội không chỉ hạn chế ở việc tước đoạt các công xưởng, nhà máy, ruộng đất và tư liệu sản xuất, không chỉ hạn chế ở việc kiểm kê kiểm soát một cách chặt chẽ việc sản xuất và phân phối sản phẩm, mà còn đi xa hơn nữa, đi tới việc thực hiện nguyên tắc: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu. Vì thế cái tên gọi “đảng cộng sản” là duy nhất chính xác về mặt khoa học” (V. I. Lênin Toàn tập, 1976, tập 36, tr. 56).

Ngay khi mới ra đời và trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn khẳng định: CNXH là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam; đi lên CNXH là yêu cầu khách quan, là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam. Điều ấy được kiểm chứng rõ trong tính đặc thù của con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, sau khi giành được độc lập đã bỏ qua sự phát triển chế độ tư bản chủ nghĩa để đi lên CNXH. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục

khẳng định con đường đi lên CNXH của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 26).

2. Nội dung

2.1. Về chủ nghĩa xã hội theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng với tinh thần độc lập, tự do vốn có của mình, Người đã tiếp thu bản chất, mục tiêu của CNXH một cách sâu sắc và sáng tạo. Người đã từng đặt câu hỏi: “CNXH là gì?”, rồi chính Người trả lời, chỉ rõ những nét đặc trưng bản chất nhất của CNXH, phản ánh điều kiện Việt Nam, nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân Việt Nam.

“Chủ nghĩa là làm sao cho dân giàu nước mạnh...” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 8, tr. 226); “CNXH là công bằng hợp lý, không làm thì không được hưởng. Những người già yếu hoặc tàn tật sẽ được Nhà nước giúp đỡ, chăm nom” (Hồ Chí Minh, tập 9, tr. 175); “CNXH trước hết làm cho lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 10, tr. 17).

Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, là nét chủ đạo và cốt lõi trong toàn bộ di sản tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó cũng là nét chủ đạo và nhất quán trong toàn bộ đường lối cách mạng của Đảng từ khi ra đời đến nay. Quan điểm của Đảng ta về CNXH cũng như toàn bộ đường lối cách mạng XHCN đều dựa vững chắc trên nguyên lý đó. Tư tưởng lý luận về CNXH chỉ bắt đầu xuất hiện và hình thành ở nước ta kể từ khi có Đảng, thể hiện trong *Chính cương vắn tắt*, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và đưa ra tại Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930. Nó đồng thời đề cập tới trong *Luận cương chính trị* (tháng 10/1930) của Đảng. Vào thời điểm ấy, CNXH được xác định như một xu hướng vận động tất yếu của cách mạng Việt Nam, là phương thức lựa chọn và phát triển của xã hội Việt Nam. “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9, tr. 314). Độc lập dân tộc phải gắn liền với CNXH và “...chỉ có CNXH, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9, tr. 314).

Cách mạng tư sản dân quyền kiểu mới (tức là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân) do Đảng lãnh đạo, đánh đổ đế quốc thực dân, giành lấy độc lập tự do, giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày (bằng cách mạng thổ địa, xóa bỏ chế độ phong kiến) rồi sau đó bỏ qua “thời kỳ tư bản”, nhờ sự giúp đỡ quốc tế mà “tranh đấu thẳng lên con đường XHCN”.

Quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là sự lựa chọn duy nhất đúng, khoa học, phản ánh đúng quy luật phát triển khách quan của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh năm 1930 của Đảng đã chỉ rõ: sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, sẽ tiến lên CNXH. Đây là sự lựa chọn dứt khoát và đúng đắn của Đảng, đáp ứng nguyện vọng thiết tha của dân tộc, nhân dân, phản ánh xu thế phát triển của thời đại, phù hợp với quan điểm khoa học, cách mạng và sáng tạo của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Sau chiến thắng mùa Xuân 1975, cả nước đã thống nhất, bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ môi trường chiến tranh sang môi trường hòa bình, xây dựng; từ nhiệm vụ giành độc lập dân tộc sang nhiệm vụ xây dựng, tổ chức cuộc sống mới, phát triển kinh tế, văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân... thực tiễn cuộc sống của nhân dân, yêu cầu phát triển đất nước đã đưa đến những nhận thức mới về CNXH và con đường xây dựng CNXH. Tình hình mới xuất hiện những yêu cầu mới, đòi hỏi sự chuyển biến và đổi mới đồng bộ của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trên mọi phương diện, từ tổ chức hoạt động, từ bộ máy đến con người, từ nhận thức đến hành động, từ phương thức, phương pháp lãnh đạo đến cơ chế, chính sách thực hiện của mỗi cá nhân và tổ chức, của các cấp, các ngành, đứng đầu là Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước hết là Đảng phải đổi mới tư duy về CNXH và xây dựng CNXH.

Trong những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn hơn, sâu sắc hơn về CNXH và thời kỳ quá độ đi lên CNXH ở Việt Nam, đó là một xã hội:

Về kinh tế: Là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội CNXH, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn

minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 128). Mục đích phát triển kinh tế là vì con người, giải phóng lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế để nâng cao đời sống cho mọi người, mọi người đều được hưởng những thành quả phát triển. Ở đây thể hiện sự khác biệt với mục đích tất cả vì lợi nhuận phục vụ lợi ích của các nhà tư bản, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa tư bản. Phát triển kinh tế với nhiều hình thức sở hữu (sở hữu toàn dân, tập thể, tư nhân), nhiều thành phần kinh tế (kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài) nhằm giải phóng mọi tiềm năng trong mọi thành phần kinh tế, trong mọi cá nhân và trong mọi vùng miền. Trong nền kinh tế nhiều thành phần, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, là công cụ chủ yếu để Nhà nước điều tiết nền kinh tế, định hướng cho sự phát triển.

Về chính trị: CNXH có chế độ chính trị dân chủ. Nhà nước XHCN là nhà nước của dân, do dân, vì dân, dựa trên khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà nòng cốt là liên minh công nông - trí thức do Đảng Cộng sản lãnh đạo. “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 27-28).

Về định hướng xã hội và phân phối: Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; tăng trưởng kinh tế gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với phát triển xã hội, văn hóa, giáo dục và đào tạo, giải tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu phát triển con người. “Nhận thức đầy đủ và bảo đảm định hướng XHCN trong các chính sách xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 147).

Trong lĩnh vực phân phối, được thể hiện qua chế độ phân phối chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội. Đồng thời, để huy động mọi nguồn lực kinh tế cho sự phát triển chúng ta còn thực hiện phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác.

CNXH có quan hệ xã hội lành mạnh, công bằng, bình đẳng, con người được giải phóng và phát triển toàn diện. Ai làm nhiều thì hưởng nhiều, ai làm ít thì hưởng ít, ai không làm thì không hưởng, còn những người già yếu hoặc tàn tật sẽ được Nhà nước giúp đỡ, chăm nom. CNXH là mọi người được ấm no, mặc ấm, tự do...

Trong bài viết về “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”, Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng làm rõ hơn những giá trị cốt lõi, những đặc trưng nổi bật của CNXH ở Việt Nam: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người”; “Phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao. Chúng ta xác định: Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển... Xã hội XHCN là xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người, khác hẳn về chất so với các xã hội cạnh tranh để chiếm đoạt lợi ích riêng giữa các cá nhân và phe nhóm” (Nguyễn, 2021, tr. 2).

Về động lực: CNXH là của quần chúng nhân dân và do quần chúng nhân dân tự xây dựng lấy. Thành bại của chế độ là do dân có ủng hộ và bảo vệ hay không. Muốn vậy, phải không ngừng chăm lo và phát triển mọi mặt cho khối đại đoàn kết đó của quần chúng nhân dân mà nòng cốt là liên minh công nhân - nông dân - trí thức. Đây là cơ sở xã hội của Đảng, của Nhà nước, là sức mạnh quyết định của sự bền vững hay sụp đổ của thể chế. Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030), Đảng ta nhấn mạnh quan điểm về nguồn lực con người: “Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển... mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 215-216).

Trong giai đoạn hiện nay, ý chí, khát vọng của người dân Việt Nam vẫn là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; bảo vệ vững chắc nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc, xây dựng, phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với các nước trên thế giới, có vị thế xứng đáng trên bản đồ thế

giới, có trách nhiệm cao trong giải quyết các vấn đề toàn cầu trên tinh thần tôn trọng, hòa bình, hợp tác và phát triển. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thành công rất tốt đẹp ở nhiều phương diện, trong đó có sự quan tâm, đóng góp, ủng hộ của toàn xã hội. Đặc biệt, trong năm 2020, đại dịch Covid-19 tác động mạnh đến nước ta, gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế-xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước, nhưng nhờ phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự ưu việt của chế độ XHCN, sự tham gia đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân, chúng ta đã từng bước kiểm soát thành công đại dịch Covid-19. (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 78)

2.2. Về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng

Thẩm quyền tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lênin về con đường đi lên CNXH Đảng ta đã vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Đảng đã lựa chọn con đường đi lên của nước ta là quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. “Đây là sự nghiệp rất khó khăn, phức tạp và do vậy, tất yếu phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều chặng đường, nhiều hình thức tổ chức kinh tế-xã hội có tính chất quá độ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr. 67). Bởi lẽ, con đường đó không chỉ phù hợp với tính tất yếu của lịch sử, với quy luật và xu thế phát triển của thời đại, mà hơn hết và trên hết, còn phù hợp với bối cảnh lịch sử - cụ thể ở nước ta hiện nay.

Vào những năm cuối thế kỷ XX, mặc dù trên thế giới CNXH hiện thực đã bị đổ vỡ một mảng lớn, hệ thống các nước XHCN không còn, phong trào XHCN lâm vào giai đoạn khủng hoảng, thoái trào, gặp rất nhiều khó khăn, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục khẳng định: Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường XHCN trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đến Đại hội XI của Đảng, trên cơ sở tổng kết 25 năm đổi mới, nhận thức của Đảng ta về CNXH và con đường đi lên CNXH đã có bước phát triển mới. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011)*, Đảng ta một lần nữa khẳng định: “Đi lên CNXH là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr. 70).

Cương lĩnh năm 2011 nêu rõ: “Xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr. 70).

Tám đặc trưng trên đây đã phản ánh một cách toàn diện, bao quát những đặc trưng bản chất của CNXH mà Đảng và nhân dân ta xây dựng. Trong đó, đặc trưng “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” vừa là đặc trưng vừa là mục tiêu của CNXH Việt Nam. Đây là mô hình tổng quát của CNXH Việt Nam.

Đồng thời, để thực hiện thành công các mục tiêu trên, toàn Đảng, toàn dân ta cần nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, ý chí tự lực tự cường, phát huy mọi tiềm năng và trí tuệ, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển 2011)* đã đưa ra 08 phương hướng lớn xây dựng CNXH: “*Một là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường; hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; ba là, xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; năm là, thực hiện đường lối đổi mới ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; sáu là, xây dựng nền dân chủ XHCN, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất; bảy là, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tám là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr.72). Các phương hướng này quan hệ mật thiết với nhau, bổ sung cho nhau và cùng nhau góp phần thực hiện mục tiêu XHCN. Những phương hướng xây dựng

CNXH ở Việt Nam này đã thể hiện việc vận dụng hết sức sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin của Đảng ta vào điều kiện đổi mới.

Tại Đại hội XII, Đảng ta khẳng định: “Những thành tựu đó tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên CNXH của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 66).

Đại hội XIII của Đảng được tổ chức vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện thắng lợi nhiều chủ chương, mục tiêu và nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; góp phần tô đậm những thành tựu to lớn, *có ý nghĩa lịch sử của 35 năm đổi mới; 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 9). Đại hội XIII thể hiện bản lĩnh, ý chí kiên cường và quyết tâm đi tới của cả dân tộc *vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*.

Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đến nay đã trải qua 35 năm. Trong 35 năm đó, nhờ có đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo với nhiều đột phá, như phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đường lối chủ động, tích cực hội nhập quốc tế... nên đất nước ta đã đạt những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Lý luận về đường lối đổi mới không ngừng được bổ sung và hoàn thiện; lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ngày càng sáng tỏ hơn. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “Những thành tựu của 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH năm 1991, đặc biệt, trong 10 năm thực hiện *Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)* đã tiếp tục khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo,... khẳng định con đường đi lên CNXH của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 104).

Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên CNXH của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 25-26).

Có thể thấy, Đại hội XIII của Đảng vừa thể hiện được tính kế thừa, vừa bổ sung và phát triển nhiều nội dung mới, phù hợp với tình hình mới, yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng XHCN ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, nổi bật là quan điểm “Dân là gốc”, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, “Dân” là chủ thể và trung tâm của công cuộc đổi mới được nhận thức và thể hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn, mang đậm bản chất nhân đạo, nhân văn của sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN ở Việt Nam. Tuy nhiên, với cách nhìn thực tế, biện chứng khách quan, Đảng ta cũng nhận thức rõ để thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, nhân dân hạnh phúc là sự nghiệp không hề đơn giản, dễ dàng; nên không được chủ quan, ảo tưởng, nóng vội. Đặc biệt, trong năm 2020 (và có thể kéo dài trong một thời gian dài), đại dịch Covid-19 tác động mạnh đến nước ta, gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế-xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Đại hội XIII đã dự báo: “Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, tr. 109). Đại hội nhấn mạnh hơn về những nguy cơ trong nước cần quan tâm lưu ý và có những giải pháp hữu hiệu khắc phục,

trong đó “Có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức bảo đảm phát triển theo định hướng XHCN; phát triển văn hóa, bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong phát triển kinh tế thị trường; chưa bảo đảm phát triển tổng thể, đồng bộ các vùng, miền, địa phương theo lợi thế so sánh và phát huy điều kiện kinh tế-xã hội đặc thù” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 108).

Tổng kết 35 năm đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN. Đại hội XIII của Đảng từ bài học kinh nghiệm của 35 năm đổi mới, trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam, đã xác định mục tiêu tổng quát: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng XHCN (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 35-36). Đồng thời Đại hội XIII của Đảng cũng đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước đến năm 2025: là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình; xác định mục tiêu, phương hướng *đến năm 2030*: là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; và *tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045*: trở thành nước phát triển, thu nhập cao (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 36). Để thực hiện thành công các mục tiêu trên, toàn Đảng, toàn dân ta cần nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, ý chí tự lực tự cường, phát huy mọi tiềm năng và trí tuệ, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức.

3. Kết luận

Với những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam đã giành được từ khi có Đảng lãnh đạo đến nay có thể khẳng định, đi lên CNXH - con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân ta đã lựa chọn, là

đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử, với nguyện vọng của nhân dân ta. Những mục tiêu phát triển đất nước do Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng đưa ra có đầy đủ cơ sở lý luận và thực tiễn; việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu đó là những nấc thang đưa dân tộc ta đến với CNXH, cho nên mọi quan điểm coi nhẹ, xuyên tạc những mục tiêu đó đều là những quan điểm sai trái, phục vụ cho mục đích hướng lái, thực hiện "tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ" của các thế lực thù địch.

Sau 35 năm đổi mới, "lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 103). Thực tiễn đổi mới cũng chứng tỏ phát triển theo mô hình CNXH Việt Nam mà Đảng ta đã đề ra không chỉ có hiệu quả tích cực về kinh tế mà còn giải quyết tốt các vấn đề văn hóa, xã hội, môi trường tốt hơn so với các nước đi theo mô hình phát triển khác. Điều đó chứng tỏ sự lựa chọn con đường xây dựng XHCN ở Việt Nam là sự lựa chọn đúng đắn hợp quy luật khách quan và thực tiễn thời đại./.

Tài liệu tham khảo

- C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, 1995, tập 4.* (1995). *Toàn tập, tập 4.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, 1995, tập 19.* (1995). *Toàn tập, tập 19.* Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập 1.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 8.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật..
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 10.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Nguyễn, P. T. (2021). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. *Báo Nhân dân*. Truy cập từ <https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/mot-so-van-de-ly-luan-va-thuc-tien-ve-chu-nghia-xa-hoi-va-con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-o-viet-nam-646305/>
- V. I. Lênin Toàn tập, 1976, tập 36.* Mátxcova: NXB Tiến bộ.